BỘ XÂY DỰNG

CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM

VIMAWA

TCVN ISO 9001:2015

QUY TRÌNH

Công bố Thông báo hàng hải lần đầu về các thông số kỹ thuật của luồng hàng hải, vùng nước trước cầu cảng và các khu nước, vùng nước sau khi xây dựng, nạo vét duy tu, cải tạo, nâng cấp

MÃ HIỆU: QT.KCHT.19

Trách nhiệm	Soạn thảo	Xem xét	Phê duyệt
Họ tên	Nguyễn Chí Hùng	Lê Minh Đạo	Lê Đỗ Mười
Chữ ký			
Chức vụ	Trưởng phòng KCHT	Phó Cục trưởng	Cục trưởng

CỤC HÀNG KHÔNG VIỆT NAM

THEO DÕI PHÂN PHỐI

Số bản	Nơi nhận	Số bản	Nơi nhận
☒	Cục trưởng	☐	Phòng Khoa học Công nghệ và Môi trường
☒	Phó Cục trưởng phụ trách	☐	Phòng Pháp chế
☐	Phòng Kế hoạch – Tài Chính	☐	Phòng Hợp tác quốc tế - IMO
☐	Phòng Vận tải - An toàn và Phương tiện	☐	Thanh tra
☐	Phòng Tổ chức cán bộ	☒	Văn phòng Cục
☒	Phòng Kết cấu hạ tầng	☒	Ban ISO
☒	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam		

THEO DÕI SỬA ĐỔI

Lần sửa đổi	Ngày sửa đổi	Nội dung và hạng mục sửa đổi

1. MỤC ĐÍCH

Quy định thống nhất về trình tự, thủ tục, trách nhiệm và phương pháp thực hiện TTHC về công bố các Thông báo hàng hải lần đầu về các thông số kỹ thuật của luồng hàng hải, vùng nước trước cầu cảng và các khu nước, vùng nước sau khi xây dựng, nạo vét duy tu, cải tạo, nâng cấp.

2. PHẠM VI

Quy trình này áp dụng đối với Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam trong việc thực hiện Thủ tục hành chính về Thông báo hàng hải lần đầu về các thông số kỹ thuật của luồng hàng hải, vùng nước trước cầu cảng và các khu nước, vùng nước sau khi xây dựng, nạo vét duy tu, cải tạo, nâng cấp.

3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Bộ Luật hàng hải Việt Nam số 95/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội Khóa XIII;

- Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải;

- Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

- Nghị định số 34/2025/NĐ-CP ngày 25/02/2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực hàng hải;

- Quyết định số 648/QĐ-CHHĐTVN ngày 28/5/2025 của Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam về việc ban hành Quy chế tổ chức, hoạt động của Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính (Bộ phận Một cửa) tại cơ quan Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam;

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015.

4. ĐỊNH NGHĨA/ VIẾT TẮT

- Chủ đầu tư: Là người sở hữu vốn hoặc là người được giao quản lý và sử dụng vốn để đầu tư xây dựng công trình bến cảng, cầu cảng, khu chuyển tải.

- Bến cảng là khu vực bao gồm vùng đất và vùng nước thuộc một cảng biển, được xây dựng cầu cảng, kho, bãi, nhà xưởng, trụ sở, cơ sở dịch vụ, hệ thống giao thông, thông tin liên lạc, điện, nước, vùng nước trước cầu cảng, luồng hàng hải và các công trình phụ trợ khác. Bến cảng có một hoặc nhiều cầu cảng.

- CHHĐTVN: là chữ viết tắt của Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam.

- TBHH: là chữ viết tắt của thông báo hàng hải.

- Bộ phận tiếp nhận - trả kết quả là Bộ phận Một cửa.

- Bộ phận thẩm định là Phòng Kết cấu hạ tầng.

- BP TN&TKQ: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

- P. KCHT: Phòng Kết cấu hạ tầng.

1. NỘI DUNG QUY TRÌNH CÔNG BỐ THÔNG BÁO HÀNG HẢI

5.1. Điều kiện thực hiện Thủ tục hành chính

Sau khi Chủ đầu tư hoàn thành việc khảo sát độ sâu luồng hàng hải, vùng nước trước cầu cảng và các khu nước, vùng nước sau khi xây dựng, nạo vét duy tu, cải tạo, nâng cấp.

5.2. Thành phần hồ sơ

- Bản chính hoặc biểu mẫu điện tử Đơn đề nghị của chủ đầu tư hoặc người khai thác;

- Bản sao hoặc bản sao điện tử văn bản trả lời của cấp có thẩm quyền về sự phù hợp với quy hoạch cảng biển;

- Bản sao hoặc bản sao điện tử thiết kế kỹ thuật được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

- Bản sao hoặc bản sao điện tử bản vẽ hoàn công;

- Bản sao hoặc bản sao điện tử Biên bản nghiệm thu bàn giao công trình đưa vào sử dụng;

- Bản sao hoặc bản sao điện tử Biên bản nghiệm thu kết quả khảo sát và rà quét chướng ngại vật;

- Bản sao hoặc bản sao điện tử Bình đồ khảo sát độ sâu được thực hiện trong thời hạn tối đa 15 ngày tính đến thời điểm nộp hồ sơ, báo cáo khảo sát và các tài liệu liên quan thu thập tại hiện trường;

- Bản sao hoặc bản sao điện tử Bình đồ tuyến rà quét chướng ngại vật.

5.3. Số lượng hồ sơ: 01 (bộ) hồ sơ.

5.4. Thời gian xử lý: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

5.5. Nơi tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả

5.6. Lệ phí: Không

5.7. Quy trình xử lý công việc:

VIMAWA	CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM	
	Công bố Thông báo hàng hải lần đầu về các thông số kỹ thuật của luồng hàng hải, vùng nước trước cầu cảng và các khu nước, vùng nước sau khi xây dựng, nạo vét duy tu, cải tạo, nâng cấp	Ngày ban hành:
		Lần ban hành: 01
		Mã hiệu: QT.KCHT.19

Sơ đồ dòng chảy

Trách nhiệm	Các bước thực hiện	Tài liệu liên quan *(số ngày)*
Công chức thẩm định	Nhận bàn giao HS	**Bước 1** *Hồ sơ đề nghị* *(Giờ hành chính)*
Công chức thẩm định Lãnh đạo Phòng	Thụ lý giải quyết HS	**Bước 2** *Hồ sơ tại Mục 5.2* *(02 ngày)*
Lãnh đạo Phòng	Xét duyệt HS	**Bước 3** *Dự thảo văn bản công bố TBHH và hồ sơ kèm theo* *(02 ngày)*
Lãnh đạo Cục	Xem xét phê duyệt	**Bước 4** *Dự thảo văn bản công bố TBHH và hồ sơ kèm theo* *(01 ngày)*
Cơng chứ c thẩ m ị nh	Bàn giao kết quả	**Bước 5** *Văn bản công bố TBHH* *(Giờ hành chính)*
Cơng chứ c thẩ m ị nh	Lưu hồ sơ, thống kê, theo dõi	**Bước 6** *Theo Mục 7*

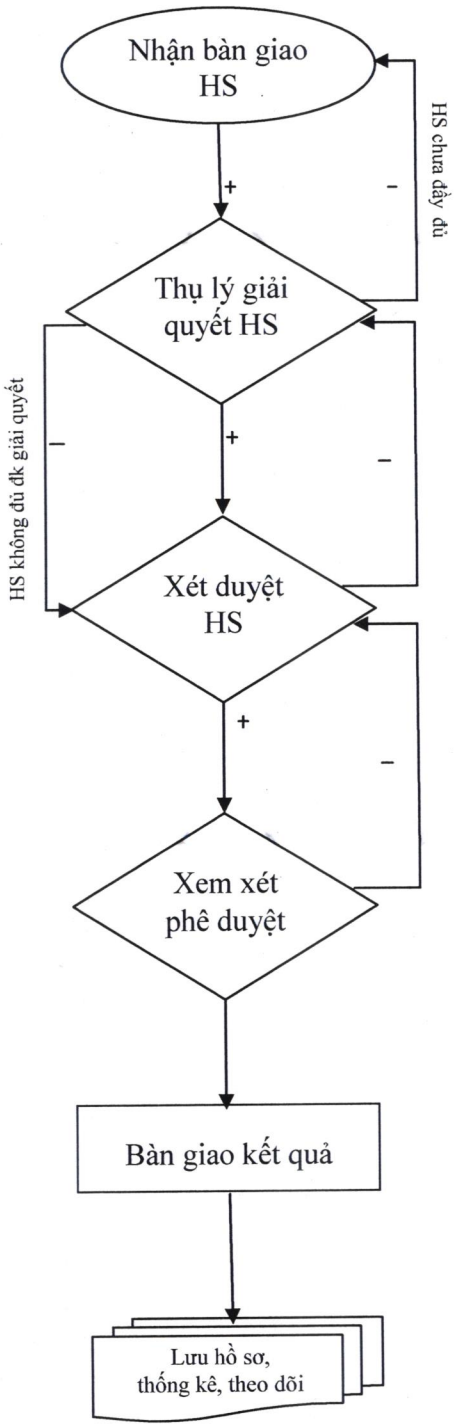

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/Kết quả
B1	**Tiếp nhận hồ sơ**	*P. KCHT*	*Giờ hành chính*	*Hồ sơ nhận bàn giao*
Công chức thuộc Phòng Kết cấu hạ tầng (bộ phận thẩm định) tiếp nhận hồ sơ từ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.				
B2	**Thụ lý giải quyết hồ sơ**	*P. KCHT*	*02 ngày*	*Hồ sơ tại Mục 5.2*
Công chức thuộc Bộ phận thẩm định kiểm tra thành phần và tính hợp lệ, của hồ sơ. * Trường hợp hồ sơ chưa đủ điều kiện công bố, chậm nhất 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, phòng KCHT có trách nhiệm trả lời bằng văn bản, nêu rõ lý do và hướng dẫn để chủ đầu tư hoặc đơn vị khai thác tiến hành hoàn thiện hồ sơ. * Trường hợp hồ sơ hợp lệ, đủ điều kiện, công chức thuộc Bộ phận thẩm định trình Lãnh đạo phòng dự thảo văn bản công bố TBHH trong vòng 02 ngày làm việc.				
B3	**Xét duyệt Hồ sơ**	*Lãnh đạo P. KCHT*	*02 ngày*	*Dự thảo văn bản công bố TBHH và hồ sơ kèm theo*
Lãnh đạo phòng thực hiện duyệt hồ sơ: * Nếu đồng ý với kết quả thẩm định (dự thảo văn bản công bố TBHH) thì ký để ban hành * Nếu không đồng ý với kết quả thẩm định, chuyển hồ sơ về cho công chức thẩm định lại.				
B4	**Xem xét phê duyệt**	*Lãnh đạo Cục*	*01 ngày*	*Dự thảo văn bản công bố TBHH và hồ sơ kèm theo*
Lãnh đạo Cục thực hiện việc phê duyệt hồ sơ: * Nếu đồng ý phê duyệt dự thảo văn bản công bố TBHH, ký duyệt chuyển Văn phòng phát hành. * Nếu không đồng ý phê duyệt, chuyển Bộ phận thẩm định kiểm tra lại.				

B5	**Bàn giao kết quả**	*Công chức thẩm định*	*Giờ hành chính*	*Văn bản công bố TBHH được duyệt*
Công chức thẩm định chuyển kết quả ngay sau khi lãnh đạo phê duyệt cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả để thực hiện đóng dấu và trả kết quả cho người dân. Việc bàn giao hồ sơ về Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả phải trước ít nhất 03 giờ của hạn trả kết quả.				
B6	**Lưu hồ sơ, thống kê, theo dõi**	*Công chức thẩm định*	*Giờ hành chính*	*Theo Mục 7 của Quy trình*
Lưu hồ sơ thực hiện thủ tục hành chính theo quy định của Nhà nước về công tác văn thư lưu trữ. ***Lưu ý:*** *Các biểu mẫu 01, 02, 03, 04, 05, 06 được quy định và lưu trữ theo quy định của Quy trình tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC. Đối với các hồ sơ được tiếp nhận trực tuyến, Các biểu mẫu 01, 02, 03, 04, 05, 06 được tự sinh và ghi lưu trên hệ thống Một cửa điện tử của Bộ Xây dựng.*				

6. BIỂU MẪU: Có

7. LƯU TRỮ HỒ SƠ

STT	Tên hồ sơ	Mã số	Thời gian lưu	Bộ phận lưu
1	Hồ sơ đề nghị	Theo quy định		Bộ phận thẩm định
Hồ sơ được lưu trữ, bảo quản tại bộ phận chuyên môn sau đó chuyển xuống lưu trữ của cơ quan theo quy định.				

Mẫu số 31

TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
……..	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
-------	----------
Số: /……	… … … …, *ngày …. tháng …. năm … …*

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

CÔNG BỐ THÔNG BÁO HÀNG HẢI

Về việc: ……

Kính gửi: ……

Căn cứ Nghị định số ……/20..../NĐ-CP ngày …….. của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải;

…… (tên đơn vị) đề nghị ……
công bố thông báo hàng hải về việc ……

Hồ sơ kèm theo bao gồm

1……

2……

……
(Ký tên, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

Nơi nhận:
-
-

	CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM	
VIMAWA	**Công bố Thông báo hàng hải lần đầu về các thông số kỹ thuật của luồng hàng hải, vùng nước trước cầu cảng và các khu nước, vùng nước sau khi xây dựng, nạo vét duy tu, cải tạo, nâng cấp**	Ngày ban hành: Lần ban hành: 01 Mã hiệu: QT.KCHT.19

Mẫu số 23

....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: ... /TBHH-....	*..... ngày .... tháng .... năm ...*

THÔNG BÁO HÀNG HẢI
Về thông số kỹ thuật của luồng hàng hải .....

Vùng biển: .....

Tên luồng: ..... (nếu có).....

Căn cứ: .....

Cục Hàng hải Việt Nam/Cảng vụ Hàng hải ..... thông báo về thông số kỹ thuật của ..... như sau:

Trong phạm vi đáy luồng hàng hải rộng ... m, được giới hạn và hướng dẫn bởi hệ thống báo hiệu hàng hải, độ sâu được xác định bằng máy hồi âm tần số .... kHz tính đến mực nước "số 0 hải đồ" đạt.... m.

HƯỚNG DẪN HÀNG HẢI (NẾU CẦN)

.....

Nơi nhận:
- Cục Hàng hải Việt Nam (để b/c);
(trường hợp Cảng vụ thông báo định kỳ)
- Các Cảng vụ hàng hải;
- Tổng Công ty Bảo đảm An toàn hàng hải ...;
- Tổ chức hoa tiêu hàng hải....;
- Công ty TNHH MTV Thông tin điện tử hàng hải Việt Nam;
- Website Cục Hàng hải Việt Nam....;
- .....

.....
Người có thẩm quyền ký, đóng dấu

Ghi chú:
1. Có thể thông báo độ sâu của từng đoạn luồng trên một tuyến luồng.
2. Nếu trên một đoạn luồng có các điểm độ sâu cục bộ nhỏ hơn độ sâu chung trên toàn tuyến, không ảnh hưởng đến an toàn hàng hải thì có thể công bố độ sâu lớn hơn và chỉ rõ các khu vực có những điểm độ sâu nhỏ hơn độ sâu được công bố.

	CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM	
VIMAWA	**Công bố Thông báo hàng hải lần đầu về các thông số kỹ thuật của luồng hàng hải, vùng nước trước cầu cảng và các khu nước, vùng nước sau khi xây dựng, nạo vét duy tu, cải tạo, nâng cấp**	Ngày ban hành: Lần ban hành: 01 Mã hiệu: QT.KCHT.19

Mẫu số 24

(1)……..
(2) ……..

Số: … /TBHH-…….

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

…….., ngày …. tháng …. năm …

THÔNG BÁO HÀNG HẢI
Về thông số kỹ thuật của khu nước, vùng nước ……

Vùng biển: ……
Tên luồng: …… (nếu có).
Căn cứ: ……
Cục Hàng hải Việt Nam/Cảng vụ Hàng hải ……... thông báo về thông số kỹ thuật của …… như sau: trong phạm vi …….. được giới hạn bởi các điểm

Tên điểm	Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
	Vĩ độ	Kinh độ	Vĩ độ	Kinh độ

Độ sâu được xác định bằng máy hồi âm tần số .... kHz tính đến mực nước "số 0 hải đồ" đạt... m.

HƯỚNG DẪN HÀNG HẢI (NẾU CẦN)

……

Nơi nhận:
- Cục Hàng hải Việt Nam (để b/c);
(trường hợp Cảng vụ thông báo định kỳ)
- Các Cảng vụ hàng hải;
- Tổng Công ty Bảo đảm An toàn hàng hải ...;
- Tổ chức hoa tiêu hàng hải....;
- Công ty TNHH MTV Thông tin điện tử hàng hải Việt Nam;
- Website Cục Hàng hải Việt Nam….;
- ……..

……
Người có thẩm quyền ký, đóng dấu

Ghi chú:
(1) Cơ quan chủ quản.
(2) Cơ quan có thẩm quyền công bố Thông báo hàng hải.
Nếu trong phạm vi thông báo có các điểm độ sâu cục bộ nhỏ hơn độ sâu chung, không ảnh hưởng đến an toàn hàng hải thì có thể công bố độ sâu lớn hơn và chỉ rõ các khu vực có những điểm độ sâu nhỏ hơn độ sâu được công bố.